

KẾ HOẠCH
Quản lý chất lượng môi trường không khí
trên địa bàn thành phố Sơn La

Thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí; Công văn số 7442/BTNMT-TTTNMT ngày 30/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tăng cường kiểm soát ô nhiễm không khí và xử lý triệt để các điểm nóng về ô nhiễm bụi, khí thải; Quyết định số 985a/QĐ-TTg ngày 01/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý chất lượng không khí đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

Thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 23/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về quản lý chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Sơn La. Ủy ban nhân dân thành phố Sơn La xây dựng Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nội dung trong việc thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý chất lượng không khí đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân về quản lý chất lượng không khí.

Góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí và nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân.

2. Yêu cầu

Tập trung chỉ đạo, phát huy cao vai trò, trách nhiệm và tăng cường sự phối hợp của các cấp, cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân nhằm triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý chất lượng không khí đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

Thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý chất lượng không khí phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch bảo vệ môi trường của tỉnh, của thành phố.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, giáo dục và nâng cao năng lực, nhận thức về quản lý chất lượng không khí

Công khai thông tin về chất lượng môi trường không khí xung quanh tại các đô thị, khu vực gây ô nhiễm không khí trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Tập huấn, phổ biến thường xuyên các kiến thức về quản lý chất lượng không khí, các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường không khí cho cán bộ quản lý môi trường các xã, thị trấn và các chủ cơ sở sản xuất.

Thực hiện truyền thông, phổ biến thông tin cho cộng đồng về tác hại của ô nhiễm không khí và lợi ích của việc sử dụng các phương tiện công cộng đối với môi trường không khí; tác hại của cháy rừng đối với môi trường không khí và sinh thái.

2. Phòng ngừa, giảm thiểu phát thải khí thải

Kiểm soát bụi trong quá trình thi công, vận chuyển nguyên vật liệu, chất thải tại các công trường xây dựng.

Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng. Tham gia thẩm định chặt chẽ dự án đầu tư có phát thải khí thải có khả năng gây ô nhiễm môi trường; hạn chế các dự án đầu tư có phát thải khí thải gây ô nhiễm môi trường.

Tăng cường kiểm soát ô nhiễm không khí do các nguồn khí thải tại khu vực nông thôn, ưu tiên kiểm soát khí thải phát sinh từ các khu vực xử lý chất thải rắn nông thôn, làng nghề, cụm công nghiệp.

3. Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường không khí

Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường không khí tại các công trường xây dựng, cơ sở công nghiệp, y tế và giao thông vận tải.

Huy động sự tham gia của cộng đồng đối với việc giám sát khí thải phát sinh từ các cơ sở công nghiệp, năng lượng, giao thông, xây dựng và các nguồn khí thải khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Tuyên truyền, vận động các cá nhân, tổ chức không đốt rác thải nhựa; chất thải rắn, rơm rạ sau thu hoạch; hạn chế, tiến tới không sử dụng than, than tổ ong để giảm các nguồn phát sinh khí thải gây ô nhiễm môi trường.

Tiếp tục tham mưu thực hiện quan trắc chất lượng môi trường trên địa bàn thành phố; tổ chức công bố kết quả quan trắc chất lượng môi trường tỉnh, thành phố trên Cổng thông tin điện tử của thành phố và phương tiện truyền thông của thành phố.

Kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, cơ sở sản xuất đặc biệt là các cơ sở có phát sinh nguồn bụi, khí thải lớn, có nguy cơ cháy nổ cao trên địa bàn, xử lý vi phạm theo thẩm quyền (nếu có). Trường hợp xảy ra ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn có hại cho sức khỏe người dân cần kịp thời cảnh báo cho cộng đồng, nhân dân và kịp thời tham mưu UBND thành phố báo cáo, phản ánh thông tin về ô nhiễm, sự cố môi trường về Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh theo quy định.

Tham mưu cho UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Phòng Quản lý đô thị thành phố

Rà soát, đánh giá tình hình chấp hành pháp luật về kiểm soát bụi, khí thải trong hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý.

Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định, biện pháp về kiểm soát bụi, khí thải trong hoạt động xây dựng.

Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch đô thị bảo đảm tỷ lệ cây xanh, mặt nước trong đô thị theo yêu cầu của quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan.

3. Phòng Kinh tế thành phố

Hướng dẫn triển khai việc thu gom, xử lý, chế biến phụ phẩm sau thu hoạch thành các sản phẩm có ích. Tiến hành rà soát, đánh giá việc thu gom, xử lý, chế biến phụ phẩm có phát sinh khí thải trong sản xuất nông nghiệp như đốt rơm rạ, ủ biogas....

Tăng cường công tác tuyên truyền tới người dân không đốt phụ phẩm nông nghiệp và xử lý đúng quy định về bảo vệ môi trường, giảm thiểu việc đốt phụ phẩm phát sinh khí thải gây ô nhiễm môi trường.

4. Công an thành phố

Tăng cường công tác điều tra, nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật về môi trường gây ô nhiễm môi trường không khí nghiêm trọng.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm truyền thông - Văn hóa thành phố

Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống phát thanh cấp xã, phường, tổ, bản tiêu khu... tới các cá nhân, tổ chức nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường không khí, không đốt rác thải nhựa; chất thải rắn, rơm rạ sau thu hoạch; hạn chế, tiến tới không sử dụng than, than tổ ong để giảm các nguồn phát sinh khí thải gây ô nhiễm môi trường; sử dụng các nguồn dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường không khí chính thống do các cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin để thông tin phản ánh một cách chính xác đến người dân, cộng đồng.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác phòng cháy chữa cháy rừng và thực hiện nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng; tăng thời lượng phát sóng, kịp thời đưa thông tin về cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng.

6. Hạt Kiểm lâm thành phố

Chỉ đạo cán bộ kiểm lâm phụ trách địa bàn rà soát, xác định cụ thể các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng cao để bố trí các nguồn lực, đảm bảo ngăn chặn và xử lý kịp thời các tình huống mới phát sinh không để xảy ra cháy rừng và cháy lớn.

Chỉ đạo tạm dừng các hoạt động xử lý thực bì bằng dùng lửa trong suốt thời kỳ cao điểm cháy rừng. Tăng cường lực lượng Kiểm lâm xuống các khu vực có trọng điểm nguy cơ cháy rừng cao để kịp thời tham mưu cho UBND các xã, phường thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức cá nhân, tổ chức không đổ trác thải nhựa, rơm rạ sau thu hoạch; hạn chế, tiến tới không sử dụng than, than tổ ong để giảm các nguồn phát sinh khí thải gây ô nhiễm môi trường.

Đưa các nội dung thực hiện công tác bảo vệ môi trường không khí, chống rác thải nhựa vào các cam kết, hương ước của tổ, bản, xã, phường.

Trên đây là Kế hoạch Quản lý chất lượng môi trường không khí trên địa bàn thành phố Sơn La. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các phòng: Tài nguyên và Môi Trường, Kinh tế, Quản lý đô thị, Văn hóa và Thông tin;
- Công an thành phố;
- Hạt Kiểm lâm thành phố;
- Trung tâm Truyền thông - Văn hóa thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT, TNMT (30b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Phương